TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2025/HNGĐ-ST
Ngày 01/8/2025
"*V/v: Ly hôn, nuôi con chung*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nhàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và bà Nguyễn Thị Hòe

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 251/2024/TLST - HNGĐ ngày 20/12/2024, về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 19/6/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Lan A, sinh ngày 15/9/2001. Địa chỉ: khu 6, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (nay là khu 6, xã Phùng Nguyên, tỉnh Phú Thọ). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Xuân H, sinh ngày 15/10/1998. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi xuất cảnh: Thôn 10 xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (nay là Thôn 10 Lộc Ninh, phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng trị).

Địa chỉ cư trú hiện nay: Bưu điện Seonghwan, hộp 1-100 số 20, đường Chungcheongnam-do, Seobuk-gu. Cheonan-si, tỉnh Seonghwan-eup, Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo nguyên đơn chị Bùi Lan A trình bày:*

Chị Bùi Lan A và anh Nguyễn Xuân H yêu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 1035, ngày 14/7/2022. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống chung với nhau một thời gian ngắn nhưng trong cuộc sống hàng ngày thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cải vã, vợ chồng chung sống không hạnh phúc gây ảnh hưởng đến cuộc sống của đôi bên, đến con cái và các mối quan hệ khác. Hiện tại anh Hùng vẫn sinh sống và làm việc tại Hàn Quốc còn chị Lan A đã về Việt Nam, vợ chồng sống xa nhau khiến tình

cảm phai nhạt và đã ly thân từ cuối năm 2022, bỏ mặc không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Lan A thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không khắc phục được nên mong muốn được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/9/2022. Từ nhỏ cho đến nay, con sống với chị Lan A và được chị Lan A chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau ly hôn, nguyện vọng của chị Lan A muốn được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Bị đơn anh Nguyễn Xuân H hiện đang cư trú tại Hàn Quốc tại thời điểm Tòa án thụ lý vụ án. Tại Công văn số 148/CV- QLXNC ngày 10/01/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Bình (nay là Công an tỉnh Quảng Trị) cung cấp thông tin anh Nguyễn Xuân H đã xuất cảnh nhiều lần, lần gần nhất xuất cảnh ngày 12/02/2018 qua sân bay Quốc tế Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Theo chị Lan A cung cấp anh H có địa chỉ cư trú tại: Bưu điện Seonghwan, hộp 1-100 số 20, đường Chungcheongnam-do, Seobuk-gu. Cheonan-si, tỉnh Seonghwan-eup, Hàn Quốc.

Tòa án đã có Văn bản ủy thác gửi đến Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc các văn bản tố tụng, tài liệu liên quan đến việc ly hôn giữa chị Bùi Lan A với anh Nguyễn Xuân H để tống đạt, thông báo cho bị đơn anh Nguyễn Xuân H và thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân của anh Nguyễn Xuân H là bà Hoàng Thị Hồng D (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Xuân H) theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* Tại biên bản xác minh ngày 21/4/2025 bà Hoàng Thị Hồng D trình bày: Con trai bà là Nguyễn Xuân H, hiện nay anh H đang cư trú tại địa chỉ đúng như chị Lan A đã cung cấp cho Tòa án. Sau khi nhận văn bản của Tòa án - Thông báo về việc thụ lý vụ án bà đã thông báo cho anh H biết việc chị Lan A làm đơn khởi kiện xin ly hôn với H. Anh H không có ý kiến gì, chỉ riêng vấn đề con chung, anh H đồng ý tạm giao con chung là cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/9/2022 cho chị Lan A nuôi dưỡng vì hiện nay anh H đang đi làm ăn ở nước ngoài. Khi nào anh H về nước, anh H sẽ thay đổi quyền nuôi con. Đối với mâu thuẫn giữa vợ chồng H và Lan A như thế nào bà D không rõ và việc ly hôn là do vợ chồng H và Lan A tự quyết định, bà không có ý kiến gì.

Cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/9/2022 hiện đang sống với mẹ là chị Lan A, bà D thống nhất giao cháu cho chị Lan A nuôi dưỡng, chăm sóc trong thời gian anh H còn đang lao động ở nước ngoài, nhà nội vẫn được quyền thăm hỏi, gặp gỡ và chăm sóc cháu, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng H và Lan A không có đúng như chị Lan A đã trình bày.

- Ngày 03/6/2025 nguyên đơn chị Bùi Lan A có đơn đề nghị đưa vụ án ra xét xử sớm và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Bùi Lan A được ly hôn anh Nguyễn Xuân H; về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/9/2022 cho chị Bùi Lan A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về cấp dưỡng nuôi con chị Lan A không yêu cầu nên không xem xét; về tài sản chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Toà án không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Xuân H hiện đang cư trú tại nước ngoài (Hàn Quốc). Theo quy định tại khoản 3 Điều 35 và điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là tỉnh Quảng Trị).

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Toà án cho đương sự ở nước ngoài; thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho người thân của anh Nguyễn Xuân H là bà Hoàng Thị Hồng D (là mẹ đẻ của anh Nguyễn Xuân H) để người thân thông báo cho anh H biết nội dung liên quan đến việc chị Bùi Lan A xin ly hôn anh Nguyễn Xuân H theo đúng quy định tại Điều 474 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án thay đổi thời gian xét xử vụ án. Tòa án đã mở phiên tòa vào ngày 15/5/2025, tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, khoản 1 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238; khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] ***Về nội dung:***

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bùi Lan A và anh Nguyễn Xuân H yêu nhau và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc theo Giấy chứng nhận kết hôn số 1035, ngày 14/7/2022, là hôn nhân hợp pháp. Cuối năm 2022 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn là do mỗi người ở mỗi nơi, vợ chồng thiếu quan tâm, chia sẻ khiến tình cảm phai nhạt. Hiện nay, chị Lan A khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, mỗi người sống mỗi nơi không quan tâm đến nhau. Anh Nguyễn Xuân H thờ ơ không có ý kiến hay mong muốn hàn gắn. Điều này thể hiện mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu

của chị Lan A để xử cho chị Lan A được ly hôn anh H là phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Chị Lan A và anh H có 01 con chung là Nguyễn Anh Tú, sinh ngày 18/9/2022. Xét thấy hiện tại anh H đang sinh sống ở nước ngoài không thể trực tiếp chăm sóc con được, cháu Anh T hiện đang còn nhỏ cần được sự chăm sóc, yêu thương của người mẹ. Do đó cần giao con chung cho chị Lan A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị Lan A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung:* Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] ***Về án phí***: Chị Bùi Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] ***Về lệ phí***: Chị Bùi Lan A phải chịu chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài là 1.260.000 đồng và chi phí đăng thông tin trên kênh phát thanh của Ban Đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) là 2.250.000 đồng, chị Bùi Lan A đã nộp đủ tại Tòa án.

[5] ***Về quyền kháng cáo***: Chị Bùi Lan A, anh Nguyễn Xuân H có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 153, các Điều 228, Điều 469, 474, 475, điểm b, c khoản 5 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

1. ***Về quan hệ hôn nhân***: Xử cho chị Bùi Lan A được ly hôn anh Nguyễn Xuân H.

2. ***Về quan hệ con chung***: Xử giao cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/9/2022 cho chị Bùi Lan A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. ***Về quan hệ tài sản chung:*** Không xem xét.

4. ***Về án phí ly hôn sơ thẩm***: Buộc chị Bùi Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số

0005208 ngày 19/12/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị). Chị Lan A đã nộp đủ.

5. ***Về chi phí tố tụng***: Chị Bùi Lan A phải chịu 1.260.000 đồng tiền lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài và 2.250.000 đồng tiền đăng thông tin trên kênh phát thanh của Ban Đối ngoại - Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5), chị Bùi Lan A đã nộp đủ tại Tòa án.

6. ***Quyền kháng cáo***: Chị Bùi Lan A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Xuân H có quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng kể từ ngày bản án sơ thẩm được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- VKSND Quảng Trị;
- THADS Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn